

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ
Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: **Thể dục thể thao** Chuyên ngành: **Giáo dục thể chất người cao tuổi**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. **Họ và tên người đăng ký:** **Nguyễn Mạnh Hùng**

2. **Ngày tháng năm sinh:** 06/12/1975; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

3. **Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:** ☒

4. **Quê quán:** xã Bảo Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

5. **Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** khối 11, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

6. **Địa chỉ liên hệ:** Tầng 1, Nhà A0, Khoa Giáo dục thể chất, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh, 182 Đường Lê Duẩn, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

Điện thoại di động: 0912 169 906; E-mail: hungnm@vinhuni.edu.vn

7. Quá trình công tác

Thời gian công tác	Chức vụ
Từ 9/1998 - 5/2007	Giảng viên, Khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh.
Từ 6/2007 - 5/2009	Trưởng Bộ môn Thể dục, Trường Đại học Vinh.
Từ 6/2009 - 9/2013	NCS tại Đại học Heidelberg, CHLB Đức
Từ 10/2013 – 12/2014	Giảng viên khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh.
Từ 1/2015 – 10/2024	Phó Bí thư chi bộ, Phó Trưởng khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh
Từ 11/2024 – nay	Phó Bí thư chi bộ, Phó Trưởng khoa Giáo dục thể chất, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh

Chức vụ cao nhất đã trải qua: Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng khoa Giáo dục thể chất, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh.

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Giáo dục thể chất, Trường Sư phạm, Trường Đại học Vinh, thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Địa chỉ cơ quan: 182 - Đường Lê Duẩn, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại cơ quan: 0238 3855452-202

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối: Không

9. Trình độ đào tạo

- Được cấp bằng Cử nhân ngày 01 tháng 8 năm 1998

Ngành: Thể dục thể thao

Chuyên ngành: Cử nhân thể thao

Nơi cấp bằng Cử nhân: Trường Đại học Sư phạm Vinh, Việt Nam.

Số văn bằng: B 96673 số vào sổ 1306

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 10 tháng 9 năm 2007

Ngành: Giáo dục học

Chuyên ngành: Giáo dục thể chất

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Thể dục thể thao I, Việt Nam.

Số văn bằng: N⁰ A 0031529

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 29 tháng 5 năm 2013

Ngành: Nghiên cứu về sức khỏe người cao tuổi

Chuyên ngành: Giáo dục thể chất cho người cao tuổi

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Đại học Heidelberg, CHLB Đức.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng năm... ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Vinh**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Văn hoá – Nghệ thuật – Thể dục thể thao**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

Hướng nghiên cứu số 1: Giáo dục thể chất cho người cao tuổi

Theo hướng nghiên cứu này, tôi đã tập trung đánh giá về sức khỏe thể chất của người cao tuổi. Trên cơ sở đó chúng tôi phân loại, xem xét các đặc điểm cụ thể về sức khỏe thể chất theo nhóm. Từ đó lựa chọn các bài tập, nhóm bài tập phù hợp để đưa vào tập luyện nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và sức khỏe tinh thần của người cao tuổi.

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 15

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [2], [3], [4], [5], [7], [9], [10], [11], [12], [13], [14],

[15], [32], [33], [34]

Trong đó, bài báo uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 03

++ Số thứ tự trong Mẫu 1 (mục 7): [32], [33], [34]

Hướng nghiên cứu số 2: Giáo dục thể chất trường học

Hướng nghiên cứu thứ hai của tôi tập trung vào các vấn đề liên quan đến thể chất của người học. Bao gồm các vấn đề về phát triển thể chất, cải thiện các tố chất vận động, động cơ hứng thú trong hoạt động giáo dục thể chất, chương trình giáo dục thể chất

- Bài báo và báo cáo khoa học:

+ Số lượng: 24

+ Số thứ tự trong Mẫu 1: [1], [6], [8], [16], [17], [18], [19], [20], [21], [22], [23], [24], [25], [26], [27], [28], [29], [30], [31], [35], [36], [37], [38], [39]

Trong đó, bài báo uy tín là tác giả chính:

++ Số lượng: 01

++ Số thứ tự trong Mẫu 1 (mục 7): [37]

- Đề tài NCKH các cấp:

+ Số lượng: 06

+ Số thứ tự trong Mẫu 1 (mục 6): [1], [2], [3], [4], [5], [6].

- Sách phục vụ đào tạo:

+ Số lượng: 04

+ Số thứ tự trong Mẫu 1 (mục 5): [1], [2], [3], [4].

- Hướng dẫn Cao học:

+ Số lượng: 09

+ Số thứ tự trong Mẫu 1 (mục 4): [1], [2], [3], [4], [5], [6], [7], [8], [9].

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đã hướng dẫn **09** học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ.

- Đã hoàn thành **06** đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên, cụ thể:

- Đã công bố: **39** bài báo khoa học, trong đó là tác giả chính của **7** bài báo quốc tế uy tín (**4** bài sau bảo vệ TS), **22** bài báo quốc tế khác, **01** bài hội thảo quốc tế, **9** bài báo đăng trên các tạp chí và hội thảo trong nước. Số lượng trích dẫn: **330**, H-index: **5** theo [Scholar.google.com](https://scholar.google.com)

- Số lượng sách đã xuất bản: **04** (có chỉ số ISBN)

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Năm	Nội dung khen thưởng	Ghi chú
2024	Bằng khen của Bộ trưởng	Quyết định số 2230/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024

	Bộ Giáo dục và đào tạo	của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo
2024	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 15/QĐ-ĐHV ngày 3/01/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh

16. **Kỷ luật** (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Ngày 01/10/2008 sau khi tốt nghiệp đại học ngành Thể dục thể thao, tôi chính thức được tuyển dụng vào làm giảng viên Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh. Trong hơn 23 năm công tác với chức danh Giảng viên, Giảng viên chính, trải qua nhiều vị trí từ Giảng viên, Trưởng Bộ môn, Phó Trưởng Khoa, Phó bí thư Chi bộ, tôi đã không ngừng tu dưỡng đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Tôi luôn tự hào với ngành nghề mình đã lựa chọn, luôn dành tất cả tình yêu, sự đam mê, tâm huyết nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, đóng góp trí tuệ cho sự phát triển của Trường Đại học Vinh. Bên cạnh đó, tôi rất may mắn khi đã nhận được sự quan tâm, tin tưởng, chia sẻ từ các cấp lãnh đạo, các thế hệ nhà giáo qua các thời kỳ, sự tin nhiệm của đồng nghiệp và các thế hệ sinh viên, học viên. Với kết quả đánh giá nhiều năm hoàn thành xuất sắc chức trách nhiệm vụ được giao, tôi xin tự đánh giá dựa trên các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học như sau:

Về tư tưởng chính trị: Tôi tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam tôi luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành các quy định và Điều lệ Đảng. Với cương vị là Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng khoa, tôi luôn có lối sống lành mạnh, tinh thần đoàn kết, hòa đồng, chan hòa và chân thành với đồng nghiệp, người học và luôn giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

Về đạo đức, lối sống, tác phong và lễ lối làm việc: Luôn luôn có ý thức gìn giữ phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, có trách nhiệm trong công việc. Luôn nỗ lực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh. Luôn có tinh thần vượt khó, phấn đấu học tập không ngừng nghỉ, giữ tác phong cư xử đúng mực với người học và đồng nghiệp. Năng động, sáng tạo, linh hoạt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ. Có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc và đạt hiệu quả cao trong công việc.

Về nhiệm vụ giảng dạy: Trong quá trình công tác, tôi luôn đảm bảo định mức giảng dạy theo đúng quy định, đạt chất lượng tốt, không ngừng chú trọng đổi mới phương pháp giảng dạy. Tôi đã tham gia giảng dạy bậc Đại học, Sau đại học tại Trường Đại học Vinh, tham gia hướng dẫn và Hội đồng đánh giá luận văn thạc sĩ tại Trường Đại

học Vinh và các trường đại học trong nước. Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, tập huấn chuyên môn về công tác Giáo dục thể chất và thể dục thể thao. Trong quá trình giảng dạy, tôi đã nỗ lực, tìm tòi, học hỏi và cập nhật những kiến thức, phương pháp phù hợp với từng đối tượng khác nhau và luôn nhận được những phản hồi tích cực của người học. Bên cạnh đó, tôi cũng tích cực tham gia và có nhiều đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển các chương trình đào tạo: Đại học chính quy ngành Giáo dục thể chất, Thạc sĩ ngành Giáo dục thể chất, tham gia rà soát, chỉnh sửa và cập nhật các chương trình đào tạo thuộc ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO của Nhà trường. Ngoài ra, là một kiểm định viên, tôi tham gia nhiều đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học trong nước.

Về nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: Tôi luôn tích cực nghiên cứu, tham gia và chủ trì nhiều đề tài nghiên cứu khoa học và khoa học trọng điểm các cấp, công bố nhiều bài báo trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, các tạp chí thuộc danh mục WoS/Scopus, hội thảo quốc tế. Ngoài ra, tôi cũng tích cực định hướng, hỗ trợ các giảng viên trẻ, học viên, sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học và đạt nhiều thành tích đáng ghi nhận. Hàng năm, tôi luôn hoàn thành vượt định mức nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định của Nhà trường.

Về nhiệm vụ phục vụ cộng đồng: Bên cạnh hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học, tôi luôn tích cực tham gia các hoạt động phong trào, đoàn thể của Khoa và Nhà trường và của ngành. Tích cực tham gia vào các hoạt động phục vụ cộng đồng thông qua các hoạt động thể dục thể thao góp phần tạo sự đoàn kết, gắn bó và tăng cường sức khỏe thể chất trong cộng đồng.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 23 năm 8 tháng
- Khai 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn

nộp hồ sơ:

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức(*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	0	0	1		317		317/329/216
2	2020-2021	0	0	1		315	90	405/431/288
3	2021-2022	0	0	1		450	90	630/662/216
03 năm học cuối								
4	2022-2023	0	0	1		645		645/675/160
5	2023-2024	0	0	0		450	67	517/545/160
6	2024-2025	0	0	0		420	67	487/527/160

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh, tiếng Đức**

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☒

Cử nhân hệ Vừa làm, vừa học, Trường Đại học Vinh

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

d) Đối tượng khác: ☐ Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

Cử nhân hệ Vừa làm, vừa học, Trường Đại học Vinh; Số hiệu bằng: 0168025; số vào sổ cấp bằng: TCEH2001174; năm cấp: 2002.

4. Hướng dẫn HVCH đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Tự Cường		x	x		2016-2017	Trường Đại học Vinh	12/9/2017; Số hiệu bằng: ĐHV/B 00001871; Số vào sổ cấp bằng: 615ThS, QĐ: 1919/QĐ-ĐHV
2	Cao Đức Duẩn		x	x		2016-2017	Trường Đại học Vinh	12/9/2017; Số hiệu bằng: ĐHV/B 00001872; Số vào sổ cấp bằng: 616ThS, QĐ: 1919/QĐ-ĐHV

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
3	Nguyễn Thị Thuý		x	x		2016-2017	Trường Đại học Vinh	12/9/2017; Số hiệu bằng: ĐHV/B 00001879; Số vào sổ cấp bằng: 623ThS, QĐ: 1919/QĐ-ĐHV
4	Hà Thị Kim Ánh		x	x		2016-2017	Trường Đại học Vinh	5/10/2018; Số hiệu bằng: ĐHV/B 00002830; Số vào sổ cấp bằng: ThS/2018-0592, QĐ: 2345/QĐ-ĐHV
5	Trần Văn Việt		x	x		2017-2018	Trường Đại học Vinh	5/10/2018; Số hiệu bằng: ĐHV/B 00002821; Số vào sổ cấp bằng: ThS/2018-0601, QĐ: 2345/QĐ-ĐHV
6	Lê Gia Quang		x	x		2017-2018	Trường Đại học Vinh	5/10/2018; Số hiệu bằng: ĐHV/B 00002828; Số vào sổ cấp bằng: ThS/2018-0599, QĐ: 2345/QĐ-ĐHV
7	Lê Thanh Đồng		x	x		2019-2020	Trường Đại học Vinh	Số hiệu bằng: ĐHV/B 00004605; Số vào sổ cấp bằng: ThS/2020-0195, QĐ: 2404-181, GDTC.V
8	Lê Bá Tuấn		x	x		2021-2022	Trường Đại học Vinh	Số hiệu bằng: ĐHV/B 00007987; Số vào sổ cấp bằng: ThS/2022-0609, QĐ: 2616-241/GDTC
9	Nguyễn Đình Biên		x	x		2022-2023	Trường	Số hiệu bằng: ĐHV/B

TT	Họ tên HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
							Đại học Vinh	00009147; Số vào sổ cấp bằng: ThS/2023-0226/QĐ 2674-28/GDTC
10	Nguyễn Thị Mỹ		x	x		2024-2025	Trường Đại học Vinh	Đang thực hiện (có QĐ phân công hướng dẫn kèm theo)

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Thẻ đục 1	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh, Năm 2018 ISBN: 9786049234361	5	x	C.1: 9-74 C.3: 93-116 C.4: 117-207 C.5: 207-278 C.6: 279-329	Quyết định số 1555/ĐHV-ĐT ngày 18/6/2025 của Trường Đại học Vinh
2	Sinh lý học Thẻ đục thể thao	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh, Năm 2021 ISBN: 9786049235924	2		C.5: 101-116 C.6: 117-126 C.8: 143-166 C.9: 167-180	Quyết định số 1555/ĐHV-ĐT ngày 18/6/2025 của Trường Đại học Vinh
3	Tâm lý học Thẻ đục thể thao	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh, Năm 2024 ISBN: 9786049237812	4	x	C.2: 35-52 C.3: 53-116 C.4: 143-151 C.5: 155-194 Phụ lục: 193-231	Quyết định số 1554/ĐHV-ĐT ngày 18/6/2025 của Trường Đại học Vinh
4	Giáo trình Võ Taekwondo	GT	Nhà xuất bản Đại học Vinh, Năm 2024 ISBN: 9786049239137	2	x	C6: 203-230 Phụ lục: 231-254	Quyết định số 1555/ĐHV-ĐT ngày 18/6/2025

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
							của Trường Đại học Vinh

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận TS				
1	Bước đầu nghiên cứu sự biến đổi hình thái và tổ chức vận động cho sinh viên khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh	CN	Đề tài NCKH cấp Trường, Mã số: T2007-11-17	Từ ngày 01/3/2007 đến ngày 8/12/2007	Hợp đồng và Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH cấp Trường năm 2007, nghiệm thu ngày 08/12/2007 Xếp loại: Khá
2	Nghiên cứu lựa chọn một số bài tập bổ trợ nhằm nâng cao hiệu quả hoàn thiện kỹ thuật nhảy qua ngựa cho sinh viên khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh	CN	Đề tài NCKH cấp Trường, Mã số: T2008-11-15	Từ ngày 18/3/2007 đến ngày 14/12/2008	Hợp đồng và Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH cấp Trường năm 2007, nghiệm thu ngày 14/12/2008 Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận TS				
3	Nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Thể dục dụng cụ cho sinh viên khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Vinh	CN	Đề tài NCKH cấp Trường, Mã số: T2015-57	Từ ngày 22/3/20015 đến ngày 7/12/2015	Hợp đồng và Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH cấp Trường năm 2015, nghiệm thu ngày 7/12/2015 Xếp loại: Tốt
4	Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương pháp giảng	CN	Đề tài NCKH trọng điểm cấp	Từ ngày 28/4/2017	Hợp đồng và Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
	dạy, kiểm tra, đánh giá học phần Thể dục 1 tiếp cận CDIO		Trường, Mã số: T2017-15TD	đến ngày 8/3/2018	thu đề tài NCKH trọng điểm cấp Trường năm 2017, nghiệm thu ngày 8/3/2018, Xếp loại: Đạt
5	Nghiên cứu rà soát, cập nhật chương trình đào tạo ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO	CN	Đề tài NCKH trọng điểm cấp Trường, Mã số: T2021-09TD	Từ ngày 28/5/2021 đến ngày 13/4/2022	Hợp đồng và Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài NCKH trọng điểm cấp Trường năm 2017, nghiệm thu ngày 8/3/2018, Xếp loại: Đạt
6	Phát triển chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CIDO	CN	Đề tài KHCN cơ sở cấp Trường, Mã số: T2023-05CS	Từ ngày 20/6/2023 đến ngày 10/2/2024	Hợp đồng và Biên bản họp hội đồng đánh giá, nghiệm thu đề tài KH&CB cấp cơ sở năm 2023, nghiệm thu ngày 10/02/2018, Xếp loại: Đạt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận TS							
1	Nghiên cứu diễn biến tổ chức vận động của sinh viên chuyên ngành GDTC trường Đại học Vinh.	02		Tuyển tập nghiên cứu khoa học thể dục thể thao			137-145	2006
2	The effects of Tai Chi training on physical	02	x	Open Access Journal of Sports				

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	fitness, perceived health, and blood pressure in elderly Vietnamese DOI: 10.2147/OAJSM.S27329			Medicine Online ISSN: 1179-1543	ESCI-WoS (Q2) IF: 1.3 https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=21101146512&tip=sid&clean=0	50 Theo Google Scholar H-index: 2	5 (3) 7-16	3/2012
3	A randomized controlled trial of Tai chi for balance, sleep quality and cognitive performance in elderly Vietnamese Doi: 10.2147/CIA.S32600	02	x	Clinical Intervention in Aging Online ISSN: 1176-9092	SCIE (Q1) IF: 3.5 https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=10300153341&tip=sid&clean=0	254 Theo Google Scholar H-index: 1	7 175-190	6/2012
4	Differences in physical fitness and subjectively rated health between Vietnamese and German older adults doi: 10.1007/s10823-013-9195-4	02	x	Journal of Cross-Cultural Gerontology ISSN: 0169-3816	ESCI-WoS Scopus (Q2) IF: 1.3 https://www.scimagojr.com/journalsearch.php?q=29196&tip=sid&clean=0	8 Theo Google Scholar Theo Google Scholar H-index: 2	28 (2) 181-194	6/2013
II	Sau khi được công nhận TS							
5	Đánh giá hiệu quả của Thái cực quyền đối với chất lượng giấc ngủ của người cao tuổi sống trong cộng đồng dân cư tại thành phố Vinh,	01	x	Tạp chí khoa học Đào tạo và Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh			214-217	12/2013

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Nghệ An			ISSN: 1859-4417				
6	Phương pháp viết sáng kiến kinh nghiệm cho sinh viên khoa giáo dục thể chất	03		Tạp chí khoa học thể thao, Viện khoa học thể dục thể thao ISSN: 1859-4662			5 47-49	5/2014
7	Tai Chi for subjectively perceived health of the elderly. Doi: 10.5923/j.sports.20140404.02	02	x	International Journal of Sports science Online ISSN: 2169-8791		01 Theo Google Scholar	4 (4) 130-135	8/2014
8	Đánh giá sự hứng thú đối với môn thể dục dụng cụ của sinh viên khoa giáo dục thể chất, Đại học Vinh	02	x	Tạp chí khoa học thể thao, Viện khoa học thể dục thể thao. ISSN: 1859-4662			3 39-44	3/2015
9	The effectiveness of practicing pranayama yoga on some respiratory indicators in patients suffering from bronchial disease. Doi: https://doi.org/10.14486/IJSCS245	02		International Journal of Science Culture and Sport (International Journal of Sport Culture and Science) Online ISSN: 2148-1148		14 Theo Google Scholar	3 (2) 6-12	6/2015
10	An assessment of Tai Chi exercise on cognitive ability in older adults. Doi: http://dx.doi.org/10.14	01	x	International Journal of Science Culture and Sport (International Journal of Sport		02 Theo Google Scholar	3 (3) 53-58	9/2015

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	<u>486/IntJSCS436</u>			Culture and Science) Online ISSN: 2148-1148				
11	Research on the Effectiveness of Yoga on Preventing Fall for the Elderly. Doi: http://dx.doi.org/10.14486/IntJSCS525	01	x	International Journal of Science Culture and Sport (International Journal of Sport Culture and Science) Online ISSN: 2148-1148		01 Theo Google Scholar	4 (3) 347-352	9/2016
12	An evaluation of the effectiveness of yoga on physical fitness of older adults. Doi: http://dx.doi.org/10.14486/IntJSCS666	01	x	International Journal of Science Culture and Sport (International Journal of Sport Culture and Science) Online ISSN: 2148-1148		01 Theo Google Scholar	5(3) 174 – 180	9/2017
13	The effectiveness of Yoga Practicing on Blood Pressure and Some Physiological Indexes of Patients with Stage 1 Hypertension. Doi:	02	x	International Journal of Science Culture and Sport (International Journal of Sport Culture and Science)		02 Theo Google Scholar	6(1) 23-27	3/2018

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	10.14486/IntJSCS716			Online ISSN: 2148-1148				
14	An assessment of the effects of yoga practicing on sleep quality of older adults. Doi: 10.14486/IntJSCS788	01	x	International Journal of Science Culture and Sport (International Journal of Sport Culture and Science) Online ISSN: 2148-1148		02 Theo Google Scholar	6 (4) 485-491	6/2018
15	Effects of Physical Exercise on Lower Body Strength, Balance and Reducing Risk of Falls of Older People. Link bài báo: https://www.ijhpecss.org/International_Journal_34.pdf	01	x	International Journal Of Health, Physical Education & Computer Science In Sports. Online ISSN: 2231-3265			34 (1) 119-123	6/2019
16	Building profile of competences for students of physical education of Thai Nguyen University of Education. Link bài báo: https://www.ijhpecss.org/International_Journal_Volume_36.pdf	02	x	International Journal Of Health, Physical Education & Computer Science In Sports. Online ISSN: 2231-3265			36 (1) 86-89	9/2019
17	The Preliminary	03		International			36 (1)	9/2019

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	measures to improve the quality of Physical Education in Junior high schools in North-Central Vietnam. Link bài báo: https://www.ijhpecss.org/International_Journal_Volume_36.pdf			Journal Of Health, Physical Education & Computer Science In Sports. Online ISSN: 2231-3265			90-94	
18	Application of competency development teaching for physical education with the support of information communication technologies	01	x	International Conference on Sport in the Context of the Industrial Revolution 4.0. Bac Ninh Sport University. ISBN: 987-604-9887-50-5			Trang 139-142	12/2019
19	Applying physical exercises for enhancing general physical fitness of female students of Vinh university, Vietnam. Link bài báo: https://www.kheljournal.com/archives/2020/vol7issue1/PartC/7-1-24-632.pdf	03	x	International Journal of Physical Education, Sports and Health. Online ISSN: 2394-1693			7 (1) 135-137	1/2020
20	Impact of physical activity games for	05	x	International Journal of		01 Theo	7 (2) 265-268	2/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	enhancing physical fitness of primary school pupils. Link bài báo: https://www.kheljournal.com/archives/2020/vol7issue2/PartE/7-2-44-801.pdf			Physical Education, Sports and Health. Online ISSN: 2394-1693		Google Scholar		
21	Dạy học đảo ngược – hướng tiếp cận dạy học phát triển năng lực đối với môn học Giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới	01	x	Kỷ yếu Hội thảo khoa học: Phát triển chương trình, tổ chức đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực. Nhà xuất bản Đại học Vinh. ISBN: 978-604-923-526-9			Trang 178-182	5/2020
22	Applying selected exercises for improving endurance for female athletes aged 15-16 in 800m distance running. Link bài báo: https://www.kheljournal.com/archives/2020/vol7issue3/PartA/7-3-10-425.pdf	02		International Journal of Physical Education, Sports and Health. Online ISSN: 2394-1693			7 (3) 26-28	4/2020

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
23	Changes in physical fitness of students at Nghe An College of Economics. Link bài báo: https://www.ijhpecss.org/International_Journal_Volume_38.pdf	02	x	International Journal of Health, Physical Education and Computer Science in Sports. Online ISSN: 2231-3265			38 (1) 72-74	6/2020
24	Effects of selected physical exercises on promoting physical fitness of preschoolers. Link bài báo: https://www.ijhpecss.org/International_Journal_Volume_38.pdf	02		International Journal of Health, Physical Education and Computer Science in Sports. Online ISSN: 2231-3265			38 (1) 82-75	6/2020
25	Selecting exercises to improve the speed strength of basketball for students of the Physical Education Department of Hong Duc University Link bài báo: https://www.kheljournal.com/archives/2021/vol8issue2/PartA/8-1-75-248.pdf	03		International Journal of Physical Education, Sports and Health. Online ISSN: 2394-1693			8 (2) 01-03	2/2021
26	Applying information technology in the age of 4.0 industry to innovate teaching methods in	04		International Journal of Physical			8 (3) 148-150	4/2021

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	physical education. Link bài báo: https://www.kheljournal.com/archives/2021/vol8issue3/PartC/8-3-8-299.pdf			Education, Sports and Health. Online ISSN: 2394-1693				
27	Một số ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ dạy học môn giáo dục thể chất góp phần phát triển năng lực người học	02	x	International conference on competency-based curriculum development and continuous professional development for teachers and education managers. Proceeding. NXB Đại học Vinh; ISBN: 978-604-923-622-8			Trang 117-120	12/2021
28	Applying exercises to improve speed endurance in 100 meters sprint for male students at Vinh University, Vietnam. Doi: http://dx.doi.org/10.46827/ejpe.v10i2.4920	02	x	European Journal of Physical Education and Sport Science; Online ISSN: 2501-1235		01 Google Scholar	10 (2) 1-8	6/2023
29	Thực trạng du lịch thể thao biển tại Việt Nam	02		Tạp chí khoa học thể thao, Viện			Trang 315-319	12/2023

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
				khoa học Thể dục thể thao ISSN: 1859-4662				
30	Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh phổ thông theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực trong dạy học Giáo dục thể chất đáp ứng mục tiêu Chương trình phổ thông 2018.	02		Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp toàn quốc về những yêu cầu đổi mới cơ sở giáo dục đào tạo cử nhân Giáo dục thể chất đáp ứng Chương trình GDPT 2018. Nxb Nông nghiệp. ISBN: 978-604-60-3937-2.			Trang 43-55	6/2024
31	Quy trình thiết kế, triển khai, vận hành và đánh giá chuẩn đầu ra học phần được triển khai theo hình thức dạy học dự án ngành Giáo dục thể chất	02	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học cấp toàn quốc về những yêu cầu đổi mới cơ sở giáo dục đào tạo cử nhân Giáo dục thể chất đáp ứng Chương trình GDPT 2018. Nxb Nông nghiệp. ISBN: 978-604-60-3937-2.			Trang 97-110	6/2024
32	Assessment of the Effects of Yoga on Self-Perceived Health of Elderly. Doi:	03	x	Annals of Applied Sport Science. Online ISSN: 2322-4479	ISI (ESCI) Scopus (Q3) IF: 0.8 WoS: https://mjl.clarivate	05 Theo Google Scholar H-index: 1	10 (1) e1318	01/2024

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	10.61186/aassjournal.1318				.com://search-results?issn=2322-4479&hide_exact_match_fl=true&utm_source=mjl&utm_medium=share-by-link&utm_campaign=search-results-share-this-journal Scopus: https://www.scopus.com/sourceid/21100838563			
33	The Effects of Long-term Yoga Program on Blood Pressure and Physical Fitness of Older Adults with Stage 1 Hypertension. Doi: https://dx.doi.org/10.61186/aassjournal.1414	04	x	Annals of Applied Sport Science. Online ISSN: 2322-4479	ISI (ESCI) Scopus (Q3) IF: 0.8 WoS: https://mjl.clarivate.com://search-results?issn=2322-4479&hide_exact_match_fl=true&utm_source=mjl&utm_medium=share-by-link&utm_campaign=search-results-share-this-journal Scopus: https://www.scopus.com/sourceid/21100838563	02 Theo Google Scholar	12 (s2) e1414	12/2024
34	The Impact of Physical Exercises on Balance Ability, Lower Body Strength, and Risk of Fall in Sedentary Older Adults: a Randomized	03	x	Annals of Applied Sport Science. Online ISSN: 2322-4479	ISI (ESCI) Scopus (Q3) IF: 0.8 WoS: https://mjl.clarivate.com://search-		e1497	6/2025

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Controlled Trial Link: https://aassjournal.com/article-1-1497-en.html				results?issn=2322-4479&hide_exact_match_fl=true&utm_source=mjl&utm_medium=share-by-link&utm_campaign=search-results-share-this-journal Scopus: https://www.scopus.com/sourceid/2100838563			
35	The effectiveness of movement games on balance and fundamental motor skills in fifth-grade pupils in Vinh city: A comparative study. Doi: http://dx.doi.org/10.46827/ejpe.v12i4.5933	01	x	European Journal of Physical Education and Sport Science. Online ISSN: 2501-1235			12 (4) 146-155	3/2025
36	Exercise System for Enhancing Endurance in Physical Education Students Doi: https://doi.org/10.36348/jaspe.2025.v08i03.001	01	x	Journal of Advances in Sports and Physical Education Online ISSN: 2617-3905			8(3) 31-35	4/2025
37	Impact of school-based exercises on physical fitness outcomes	01	x	Retos Online ISSN: 1988-2041	ISI/Scopus (Q3) IF: 1.99 https://www.scopus.com		67 1126-1133	5/2025

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	among sedentary high school boys in Vinh city, Vietnam Doi: https://doi.org/10.47197/retos.v67.114689				imagojr.com/journalsearch.php?q=21100468901&tip=sid&exact=no			
38	Xây dựng chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO tại trường Đại học Vinh	01	x	Tạp chí Khoa học và Đào tạo Thể dục thể thao (<i>Trường Đại học Thể dục thể thao thành phố Hồ Chí Minh</i>) ISSN: 0866-8108			2 14-17	5/2025
39	Implementing Physical Exercise Programs to Reduce Overweight and Obesity among Schoolchildren in Vinh, Vietnam. Doi: https://saudijournals.com/articles/11575/	01	x	Journal of Advances in Sports and Physical Education. Online ISSN: 2617-3905			8(6) 70-73	6/2025

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau Tiến sĩ: **Là tác giả chính của 04 bài trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín**, thứ tự các bài [32], [33], [34], [37]

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không có

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo Đại học ngành Giáo dục thể chất theo tiếp cận CDIO (2016)	Tham gia	QĐ số 160/QĐ-ĐHV ngày 8/3/2016	Trường Đại học Vinh	QĐ số 747/QĐ-ĐHV, ngày 27 tháng 04 năm 2017 về Ban hành chương trình đào tạo đại học hệ chính quy tiếp cận CDIO theo hệ thống tín chỉ, áp dụng đào tạo từ khóa đào tạo 58	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không có.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nghệ An, ngày 26 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Nguyễn Mạnh Hùng